BYD ATTO 2

174 Hp
Công suất tối đa

380 Km
Quãng đường di chuyển cho 1 lần sạc đầy - NEDC

8.3 Giây
Tăng tốc 0-100 Km/h

(*) Hình ảnh chỉ mang tính chất minh hoạ. Thiết kế có thể khác nhau tuỳ theo thị trường.

MÀU SẮC

MÀU NGOẠI THẤT

- Breeze Green
- Harbour Grey
- Ski White
- Petal Pink

MÀU NỘI THẤT

- White & Black
- Red & Grey

KÍCH THƯỚC

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

KÍCH THƯỚC	
Chiều dài tổng thể (mm)	4.310
Chiều rộng tổng thể (mm)	1.830
Chiều cao tổng thể (mm)	1.675
Chiều rộng cơ sở - trước/sau (mm)	1570/1570
Chiều dài cơ sở (mm)	2.620
Khoảng sáng gầm xe - không tải (mm)	170

HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG	
Loại motor điện	Motor đồng bộ nam châm vĩnh cửu
Dẫn động	Cầu trước
Công suất tối đa (kW / Hp)	130 kW / 174 Hp
Mô-men xoắn tối đa (Nm)	290

HIỆU SUẤT	
Thời gian tăng tốc 0-100 km/h (s)	8,3
Quãng đường di chuyển cho 1 lần sạc đầy - NEDC (Km)	380
Số chỗ ngồi	5
Loại Pin	BYD Blade Battery
Dung lượng Pin (kWh)	45,12

HỆ THỐNG KHUNG GẦM	
Hệ thống treo phía trước	Macpherson
Hệ thống treo phía sau	Torsion Beam
Phanh đĩa phía trước	Thông gió
Phanh đĩa phía sau	Đĩa
Mâm xe	Hợp kim
Kích cỡ lốp	215/65 R16

HỆ THỐNG NĂNG LƯỢNG	
Cổng sạc AC - Type 2	●
Bộ sạc treo tường (Wallbox) - 7kW	●
Cổng sạc DC - CCS 2 (65kW)	●
Chức năng cấp nguồn điện AC V2L	●

HỆ THỐNG AN TOÀN & CẢNH BÁO	
Túi khí phía trước (dành cho người lái và hành khách)	●
Túi khí bên hông (dành cho người lái và hành khách)	●
Túi khí rèm cửa (trước & sau)	●
Hệ thống kiểm soát áp suất lốp (TPMS)	●
Điểm kết nối ghế an toàn trẻ em ISOFIX	●
Hệ thống bó cứng phanh (ABS)	●
Hệ thống phanh tay điện tử (EPB)	●
Hệ thống cân bằng điện tử (ESC)	●
Hệ thống kiểm soát lực kéo (TCS)	●
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD)	●
Hệ thống hỗ trợ xuống dốc (HDC)	●
Hệ thống kiểm soát phanh (BOS)	●
Camera 360°	●
Trang bị 2 Radar phía trước	●
Trang bị 4 Radar phía sau	●
Hệ thống giữ phanh tự động	●
Hệ thống kiểm soát hành trình tự động - Cruise Control	●

HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG	
Đèn pha LED	●
Chế độ đèn chờ dẫn đường - Follow Me Home	●
Đèn LED định vị ban ngày	●
Đèn LED phanh trên cao	●
Đèn hậu LED liền mạch	●
Đèn LED đọc sách phía trước	●
Đèn LED đọc sách phía sau	●
Đèn khoang hành lý	●

TRANG BỊ TIỆN NGHI	
Cổng nguồn điện 12V	●
Hệ thống khoá và khởi động xe thông minh	●
Hỗ trợ khóa thông minh bằng thẻ NFC	●
4 kính cửa đóng mở 1 chạm, chống kẹt	●
Bộ vá lốp	●
Hệ thống điều hòa tự động	●
Bơm gia nhiệt	●
Lọc bụi mịn PM 2.5	●

HỆ THỐNG GIẢI TRÍ	
Radio FM	●
Kết nối Bluetooth	●
Màn hình cảm ứng xoay thông minh 12,8 inch	●
6 loa	●
Trợ lý giọng nói: tiếng Việt + tiếng Anh + tiếng Trung	●
2 cổng USB (hộc đựng hồ cá nhân trung tâm)	Cổng USB-A, USB-C
2 cổng USB (phía sau)	Cổng USB-A, USB-C

TRANG BỊ NGOẠI THẤT	
Gương chiếu hậu gập điện, chức năng sấy gương	●
Gương chiếu hậu gập điện	●

TRANG BỊ NỘI THẤT	
Vô-lăng tích hợp các phím điều khiển đa chức năng	●
Hệ thống lái trợ lực điện	●
Màn hình hiển thị thông tin lái 8,8 inch	●
Gương chiếu hậu trung tâm chống chói - chỉnh cơ	●
Ghế da	●
Hộc đựng đồ cá nhân trung tâm	●
Hàng ghế sau gập tỉ lệ 60/40	●
Ghế lái chỉnh điện 6 hướng	●
Ghế hành khách phía trước chỉnh cơ 4 hướng	●

LƯU Ý

(*) "–" là "không có sẵn", "●" là "có sẵn", "○" là "tùy chọn"

(**) Vui lòng liên hệ để được hướng dẫn đăng ký và cài đặt gói BYD App.

***GIẢI THÍCH:**

- Thông số kỹ thuật phía trên dành cho phương tiện tiêu chuẩn, tùy thuộc vào yêu cầu và quy định tại từng khu vực. Thông số kỹ thuật được cập nhật vào tháng 07/2025.
- Phạm vi di chuyển thực tế bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như cách điều khiển xe, tải trọng, điều kiện giao thông... Phạm vi di chuyển công bố chỉ mang tính chất tham khảo.
- Màu sắc được mô tả chỉ mang tính chất tham khảo và có thể khác với màu thực tế do quá trình in ấn.
- Hệ thống hỗ trợ lái xe không thay thế trách nhiệm của người lái đối với phương tiện.
- BYD có quyền thay đổi các thông số kỹ thuật và tính năng tiêu chuẩn của phương tiện so với bảng thông số này mà không cần báo trước.

CÔNG TY TNHH Ô TÔ BYD (VIỆT NAM)

facebook.com/VietnamBYDAuto/
tiktok.com/@byd.vietnam
www.byd.com/vn
info.autovn@byd.com